

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật; Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị 39-CT/TW, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, trách nhiệm, hành động của các sở, ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về công tác người khuyết tật.

- Tạo điều kiện tốt nhất để người khuyết tật được bảo đảm các quyền lợi chính đáng, hợp pháp; động viên người khuyết tật phát huy năng lực, hòa nhập xã hội, tham gia bình đẳng vào các hoạt động kinh tế - xã hội, cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật và đóng góp cho xã hội.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm lộ trình và phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các kế hoạch, chương trình, đề án về người khuyết tật.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch chủ động, kịp thời, đồng bộ; các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao chủ trì hoạt động có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai đúng tiến độ, thực chất, hiệu quả.

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người khuyết tật

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm trong đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân về công tác người khuyết tật gắn với việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các

văn bản pháp luật có liên quan, trọng tâm là Luật Người khuyết tật và Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật.

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đặc thù cho người khuyết tật theo quy định. Phát hành bằng hình thức phù hợp tài liệu truyền thông nhằm giảm định kiến, kỳ thị đối với người khuyết tật; hướng dẫn truyền thông về người khuyết tật.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhân dịp Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (03/12); nghiên cứu tổ chức Diễn đàn về người khuyết tật nhằm nâng cao nhận thức xã hội về công tác người khuyết tật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích về trợ giúp người khuyết tật.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thi hành Luật Người khuyết tật và thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật theo quy định; rà soát, phát hiện những vướng mắc, hạn chế, bất cập, đề xuất cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi. Tăng cường phát huy vai trò, sự tham gia của người khuyết tật trong xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người khuyết tật.

- Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án hiện hành trong lĩnh vực công tác người khuyết tật; xây và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 – 2030.

- Nâng cao hiệu quả công tác xác định và cấp giấy xác nhận khuyết tật, thực hiện chế độ, chính sách đối với người khuyết tật; quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin về người khuyết tật theo quy định; chuẩn bị điều kiện cần thiết để tổ chức điều tra về người khuyết tật lần thứ hai vào năm 2021 khi có hướng dẫn từ Trung ương.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật tiếp cận các chính sách chăm sóc sức khỏe, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm, tín dụng, bảo trợ xã hội, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí, du lịch, đi lại; động viên, khuyến khích người khuyết tật có khả năng học tập, lao động khắc phục khó khăn, vươn lên sống độc lập, hòa nhập xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và giúp đỡ người khuyết tật khác.

- Thực hiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia hệ thống bảo hiểm xã hội, góp phần tăng nhanh số lượng người khuyết tật tham gia mạng lưới an sinh xã hội;

- Thực hiện mức trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật đúng quy định;

- Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bảo đảm điều kiện tiếp cận các cơ sở hạ tầng thiết yếu phù hợp cuộc sống của người khuyết tật, tạo cơ hội bình đẳng cho người khuyết tật, hướng tới một xã hội không rào cản với người khuyết tật.

- Tăng cường phối hợp liên ngành; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về người khuyết tật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện pháp luật, chính sách đối với người khuyết tật.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Huy động nguồn lực xã hội tích cực tham gia các hoạt động giúp đỡ người khuyết tật và các tổ chức của người khuyết tật.

- Khuyến khích sự tham gia của khu vực ngoài nhà nước đầu tư cho các mô hình phi lợi nhuận chăm sóc người khuyết tật, nhất là người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng, phụ nữ, trẻ em khuyết tật, người khuyết tật cao tuổi. Tạo điều kiện cho tổ chức người khuyết tật có đủ năng lực tham gia thực hiện các dịch vụ công của Nhà nước.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội đối với các tổ chức của người khuyết tật

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia thực hiện các chương trình, kế hoạch trợ giúp người khuyết tật; tiếp tục nâng cao hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào chăm lo, giúp đỡ người khuyết tật; tăng cường quan hệ phối hợp trong các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; lồng ghép các cuộc vận động, các phong trào thi đua gắn với việc chăm lo đời sống người khuyết tật ngày càng tốt hơn; tăng cường giám sát, phản biện xã hội và tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật đến đoàn viên, người lao động, Nhân dân.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức của người khuyết tật

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức của người khuyết tật đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động theo phương châm “Tăng cường đoàn kết, chủ động vươn lên, bình đẳng, hòa nhập với cộng đồng”.

- Tạo điều kiện để các tổ chức của người khuyết tật chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các phong trào, các cuộc vận động trong người khuyết tật và tham gia thực hiện các chương trình, kế hoạch trợ giúp người khuyết tật.

6. Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, khen thưởng

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hiện pháp luật, chính sách đối với người khuyết tật.

- Biểu dương, nhân rộng gương người khuyết tật điển hình, tiên tiến, tiêu biểu vượt khó vươn lên; biểu dương gương tổ chức, người tốt, việc tốt, điển hình tiêu biểu trong công tác trợ giúp, giúp đỡ người khuyết tật.

- Tổ chức khen thưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, công chức, viên chức, giáo viên và người lao động đóng góp thành tích trong việc thực hiện hỗ trợ người khuyết tật.

- Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chính sách, lợi dụng người khuyết tật để trục lợi.

7. Một số nội dung, giải pháp khác

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác người khuyết tật, huy động các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia trợ giúp người khuyết tật.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác người khuyết tật.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm về trợ giúp người khuyết tật từ các tỉnh; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật và nguồn lực từ các tổ chức trong nước và quốc tế theo đúng quy định để trợ giúp người khuyết tật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan chủ trì triển khai, tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác người khuyết tật trên địa bàn tỉnh;

- Hướng dẫn thực hiện pháp luật về xác định mức độ khuyết tật; bảo trợ xã hội; giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm; cơ sở chăm sóc người khuyết tật theo quy định;

- Tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, nhân viên, người lao động làm công tác người khuyết tật và nhân viên chăm sóc người khuyết tật tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc người khuyết tật.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và cân đối, tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn từ ngân sách nhà nước cho các chương trình, đề án, kế hoạch đối với người khuyết tật.

3. Sở Tài chính:

Hàng năm, căn cứ vào dự toán được lập và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch; điều tra, khảo sát và thống kê đối với người khuyết tật.

4. Sở Y tế

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm việc tiếp cận được các dịch vụ y tế đối với người khuyết tật tại các cơ sở khám, chữa bệnh; bảo đảm người khuyết tật được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; xây dựng và áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật về sử dụng dịch vụ y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai Chương trình phòng ngừa khuyết tật bẩm sinh và sơ sinh, Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và Chương trình phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật, trong đó ưu tiên thực hiện phát hiện sớm, can thiệp sớm và điều trị đối với trẻ tự kỷ tại cộng đồng;

- Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với cán bộ y tế chuyên ngành phục hồi chức năng, đặc biệt là tuyển y tế cơ sở về các kỹ năng phát hiện sớm và can thiệp sớm;

- Củng cố các đơn vị phục hồi chức năng tại các bệnh viện, trung tâm y tế tuyến tỉnh, huyện và tăng cường nhân viên y tế chuyên trách phục hồi chức năng tại các trạm y tế; tăng cường trang thiết bị và dụng cụ luyện tập phục hồi chức năng cho các cơ sở phục hồi chức năng.

5. Sở Giáo dục & Đào tạo

- Bảo đảm các điều kiện dạy và học phù hợp đối với người khuyết tật, không được từ chối tiếp nhận người khuyết tật nhập học trái với quy định của pháp luật. Thực hiện việc cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất dạy và học, bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật;

- Rà soát số liệu người khuyết tật có nhu cầu và có khả năng hòa nhập, bố trí các lớp học phù hợp với nhu cầu và khả năng của người khuyết tật;

- Hướng dẫn và tạo điều kiện để người khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với độ tuổi quy định; được ưu tiên trong tuyển sinh; được miễn, giảm một số môn học hoặc nội dung và hoạt động giáo dục mà khả năng của người khuyết tật không thể đáp ứng; được miễn, giảm học phí, chi phí đào tạo, các khoản đóng góp khác; được hỗ trợ chi phí học tập, xét cấp học bổng, hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập tại các trường công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định;

- Cung cấp phương tiện, tài liệu hỗ trợ học tập dành riêng trong trường hợp cần thiết; người khuyết tật nghe, nói được học bằng ngôn ngữ ký hiệu; người khuyết tật nhìn được học bằng chữ nổi Braille theo quy chuẩn quốc gia;

- Tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, phụ huynh và nhân viên chăm sóc trẻ khuyết tật, thực hiện tài liệu hướng dẫn giảng dạy cho trẻ khuyết tật, mở các lớp học đặc biệt cho trẻ khiếm thính, khiếm thị, trẻ khuyết tật trí tuệ, trẻ mắc hội chứng tự kỷ. Kết hợp giữa học văn hóa, học nghề và phục hồi chức năng.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Triển khai hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật. Xây dựng mô hình phòng, chống thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận cho người khuyết tật. Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm, ứng phó với thiên tai.

7. Sở Xây dựng:

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực xây dựng trong quá trình xây dựng, cải tạo thực hiện đúng các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng (trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; nhà ga, bến tàu; bến xe, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao; nhà chung cư...).

8. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, giám sát các quy định của Luật Người khuyết tật về miễn giảm giá vé đối với người khuyết tật tham gia giao thông đến các doanh nghiệp/công ty vận tải; bến xe, trạm dừng nghỉ,... đảm bảo cho người khuyết tật tiếp cận.

- Nghiên cứu, rà soát đánh giá các quy định đối với người khuyết tật trong các Luật giao thông đường bộ, Luật giao thông đường thủy nội địa... để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật.

- Xây dựng các cổng/trang thông tin điện tử đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật tiếp cận được các trang thông tin, sản phẩm công nghệ thông tin.

- Chỉ đạo các cơ quan Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tuyên truyền về các nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, Kế hoạch của UBND tỉnh và các hoạt động của các Sở, ngành, địa phương về trợ giúp người khuyết tật.

10. Sở Tư pháp

- Chủ trì, thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính bằng các hình thức phù hợp theo yêu cầu của đối tượng; trong đó chú trọng các vụ việc tham gia tố tụng, tư vấn chính sách đặc thù dành cho người khuyết tật và thực hiện các vụ việc đại diện ngoài tố tụng khi có yêu cầu.

- Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý người khuyết tật cho người thực hiện trợ giúp pháp lý và nhân sự làm công tác trợ giúp pháp lý lồng ghép tại các đợt tập huấn nghiệp vụ của đơn vị.

- Chú trọng về quyền của người khuyết tật đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình thẩm định, góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện trợ giúp và tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật tham gia sinh hoạt văn hóa, tập luyện thể dục, thể thao, giải trí và du lịch; bố trí nhân lực, phương tiện, công cụ hỗ trợ người khuyết tật khi tổ chức những hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng Văn hóa - Thông tin triển khai các hoạt động thông tin tuyên truyền chính sách và các văn bản pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật.

- Xây dựng các chương trình nghệ thuật quần chúng có nội dung tuyên truyền về Luật người khuyết tật. Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch của người khuyết tật được lồng ghép vào đời sống văn hóa cộng đồng, được tổ chức đa dạng về loại hình, đáp ứng nhu cầu thương thức văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch của người khuyết tật.

- Đảm bảo dụng cụ, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch của người khuyết tật an toàn, thuận tiện và phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật. Xây dựng, hướng dẫn người khuyết tật tham gia tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với lứa tuổi, dạng tật, sức khỏe và tập quán địa phương.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, hội đoàn thể và các địa phương tổ chức các cuộc thi tài năng, năng khiếu về văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao. Chỉ đạo các cơ sở, các trung tâm thể dục thể thao huyện, thị xã, thành phố tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia tập luyện, tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí kết hợp rèn luyện sức khỏe.

- Thực hiện miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ khi sử dụng một số dịch vụ văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch cho người khuyết tật đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng theo quy định; kiểm tra, giám sát các công trình văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị tổ chức chương trình văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh có sử dụng người khuyết tật đảm bảo đúng quy định.

12. Sở Khoa học và Công nghệ:

Đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ hướng đến người khuyết tật, ưu tiên phân bổ kinh phí cho các đơn vị, cá nhân nghiên cứu các sáng kiến để hỗ trợ người khuyết tật.

13. Sở Công Thương:

Thực hiện chính sách hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh của người khuyết tật và có sử dụng lao động là người khuyết tật tiêu thụ sản phẩm và bảo vệ thương hiệu chống hàng giả, hàng nhái khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương hoặc cấp có thẩm quyền.

14. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn thành lập và hoạt động đối với một số hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện trong lĩnh vực người khuyết tật.

15. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh:

Thực hiện chính sách cho vay đối với người khuyết tật tự tạo việc làm hoặc hộ gia đình tạo việc làm cho người khuyết tật, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật theo quy định.

16. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người khuyết tật khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương, nhằm tăng cường số lượng, chất lượng an sinh xã hội đối với người khuyết tật.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách có liên quan đối với người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật học tập, lao động, sản xuất, làm kinh tế, tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao,...; tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực thi pháp luật về người khuyết tật; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, Hội Người mù tỉnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh, vướng mắc về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- NH CSXH tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-25b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

H'Yim Kđoh